

Số: 110/2018/QĐST-
HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1987; cư trú tại: Thôn Á Đâu, xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội.

Bi đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1987; Hộ chiếu số B8870424; Hiện cư trú tại Đài Loan, địa chỉ: Kim Dae-Lim Products. Co.Ltd- R Sec 47, Tan-tan Road, Ta-ya, Tai chung 47, Đài Loan. Hộ khẩu thường trú tại Việt Nam trước khi ra nước ngoài: Xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội. Về Việt Nam tạm trú tại: Đội 12, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Trần Thị T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn C và chị Trần Thị T thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Trần Thị T xác nhận vợ, chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo Liên, sinh ngày 02/5/2008 và cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh, sinh ngày 22/9/2011.

Giao cả 02 con chung cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trần Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Trần Thị T được quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung, nhà ở: Anh Nguyễn Văn C và chị Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ: Anh Nguyễn Văn C và chị Trần Thị T xác nhận không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí:

- Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn C chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai thu số AA/2016/0000228 ngày 11/12/2017. Nay chuyển thành án phí.

- Anh Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng phí ủy thác tư pháp. Xác nhận anh Chung đã nộp số tiền 200.000 đồng tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai thu số AA-14P 0002699 ngày 27/12/2017. Nay chuyển thành phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 06/8/2018.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND TP.Hà Nội;
- Cục THADS TP.Hà Nội;
- UBND xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Vũ Đông